

Số: 54/2018/QĐST - HNGĐ

Hương Khê, ngày 24 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2018/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm N, xã P, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh;

- *Bị đơn:* Anh Lê Mạnh K, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Đinh Thị H; Địa chỉ: Xóm N, xã P, Hương Khê, Hà Tĩnh;

+ Chị Phan Thị L; Địa chỉ: Xóm 5, xã L, Hương Khê, Hà Tĩnh;

+ Anh Trần Quang D; Địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh

+ Anh Nguyễn Anh T; Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; khoản 1 Điều 59; Điều 60; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, b khoản 1 Điều 24; khoản 6, 7 Điều 26; điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T, sinh năm 1986 và anh Lê Mạnh K, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận anh Lê Mạnh K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con Lê Đức H, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2012, chị Lê Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con Lê Phương C, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2011 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị T, anh K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai có quyền cản trở; Chị T, anh K không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của nhau.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:

+ Anh Lê Mạnh K và chị Lê Thị T có tài sản chung gồm: Thửa đất số 333, tờ bản đồ số 18, vị trí tại xóm T, xã L, huyện Hương Khê được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI556374 ngày 05/6/2017, diện tích 3449,7m² mang tên Lê Mạnh K và Lê Thị T, có giá trị là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) và nhà cấp IV xây trên thửa đất trên có giá trị 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng). Tổng giá trị tài sản chung của vợ chồng là 420.000.000đ (bốn trăm hai mươi triệu đồng).

+ Anh Lê Mạnh K và chị Lê Thị T thống nhất giao toàn bộ tài sản chung trên cho anh Lê Mạnh K được toàn quyền sở hữu, quản lý, sử dụng. Anh Lê Mạnh K thanh toán cho chị Lê Thị T số tiền là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản được chia. Anh K đã thanh toán đủ số tiền cho chị T, nay không phải thực hiện nữa.

+ Anh Lê Mạnh K phải chịu trách nhiệm trả nợ cho: Bà Đinh Thị H; trú tại xóm N, xã P, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền 136.000.000đ; Chị Phan Thị Lại; trú tại xóm 5, xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền 21.750.000đ; Anh Nguyễn Anh T; trú tại tổ dân phố Y, thị trấn H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền 5.200.000đ; Ông Trần Quang D; trú tại tổ dân phố L, thị trấn H, huyện Hương

Khê, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền 18.820.000đ. Anh K đã trả đủ số tiền cho bà H, chị L, anh T và ông D nên nay không phải thực hiện nữa.

- Về án phí:

+ Chị Lê Thị T phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn và 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí chia tài sản. Chị T đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0004200, ngày 26/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê, nay phải nộp tiếp số tiền 5.025.000đ (năm triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

+ Anh Lê Mạnh K phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn và 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí chia tài sản.

+ Trả lại tiền tạm ứng án phí: cho bà Đinh Thị H số tiền 3.400.000đ (ba triệu bốn trăm ngàn đồng) theo biên lai số AA/2016/0004205, ngày 23/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê; cho anh Nguyễn Anh T số tiền 130.000đ (một trăm ba mươi ngàn đồng) theo biên lai số AA/2016/0004208, ngày 24/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê; cho chị Phan Thị L số tiền 543.750đ (năm trăm bốn mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng) theo biên lai số AA/2016/0004207, ngày 24/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- UBND thị trấn Hương Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng